

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
QUẬN 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3312/TB-CCTHADS

Quận 12, ngày 07 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Đối với tài sản là Nhà đất tại địa chỉ 199/2 Thạnh Xuân 52 khu phố 4, P. Thạnh Xuân, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh)

Căn cứ Bản án số: 594/2023/DSST ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận 12 thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1171/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 04 năm 2024 và số 169/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận 12, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định kê biên xử lý tài sản số 84/QĐ-CCTHADS ngày 11 tháng 6 năm 2024 và Quyết định sửa đổi bổ sung số 134/QĐ-CCTHADS ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12

Căn cứ thông báo lựa chọn tổ chức bán đấu giá số 2272/TB-CCTHADS ngày 31/11/2024 của Chấp hành viên Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 12;

Căn cứ đơn đăng ký tham gia bán đấu giá của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Tp. Hồ Chí Minh; Công ty đấu giá Hợp danh Bảo Phong.

Chấp hành viên Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 12 thông báo:

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN.

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản TP. Hồ Chí Minh, địa chỉ: Số 19/5 Hoàng Việt, phường 4, Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 90 điểm

3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

STT	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản	Công ty Đấu giá Hợp danh Bảo Phong
TỔNG (I+II+III+IV+V)		90	76
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	22	22

1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11	11
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6	6
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5	5
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8	8
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4	4
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4	4
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2	2
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	0	0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá		1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	22	22
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4	4
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4	4
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4	4
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4	4
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3	3

6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3	3	
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	39	27	
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)		
		Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng		
		Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng		
		Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng		
		Từ 30 hợp đồng trở lên	6	6
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	12	0
		Từ 20% đến dưới 40%		
		Từ 40% đến dưới 70%		
		Từ 70% đến dưới 100%		
		Từ 100% trở lên		
3	Dưới 03 năm			



	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	Từ 03 năm đến dưới 05 năm		
		Từ 05 năm trở lên	5	5
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	01 đấu giá viên		
		Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên		
		Từ 05 đấu giá viên trở lên	3	3
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên		
		Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên		
		Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4	4
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	Dưới 50 triệu đồng		
		Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng		
		Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng		
		Từ 200 triệu đồng trở lên	5	5
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)		


		Từ 03 nhân viên trở lên	3	3
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn		1	1
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp		5	5
<i>1</i>	Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính			
<i>2</i>	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)			
<i>3</i>	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)		5	5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định		2	0
		Có phương án giải quyết khiếu nại, tố cáo nhưng chưa đầy đủ.		Không gửi phương án

Trên đây là kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản đối với tài sản là Đối với tài sản là Nhà đất 199/2 Thạnh Xuân 52 khu phố 4, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh do Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12 thông báo lựa chọn tại Thông báo số 1542/TB-CCTHADS ngày 27/5/2024.

Nơi nhận:

- Chi cục trưởng (thay b/c);
- Công thông tin đấu giá quốc gia;
- Các đơn vị đăng ký tham gia;
- Lưu VP/HSTA.

CHẤP HÀNH VIÊN


Trần Thị Huyền